

ĐỀ:

I. PHẦN ĐỌC HIẾU (3,0 điểm)

Đọc kỹ các đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Trích 1:

“Mẹ cùng cha công tác bận không về

Cháu ở cùng bà, bà bảo cháu nghe

Bà dạy cháu làm, bà chăm cháu học.”

Câu 1. (0,5 điểm) Ngữ liệu trên được trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

Câu 2. (0,75 điểm) Tìm những chi tiết thể hiện sự yêu thương, chăm sóc của bà đối

với cháu.

Câu 3. (0,5 điểm) Nêu hiệu quả của phép điệp từ được sử dụng trong đoạn trích.

Trích 2:

“Những việc đáng làm đều đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực. Bạn không thể vội vã trước một thách đố lớn.

Hãy dành niềm vui để tận hưởng những thành công nhỏ của bạn. Chúng sẽ động viên bạn bước tiếp. Và bạn sẽ cảm nhận hạnh phúc ngay khi vượt qua được khó khăn thử thách.”

(Trích *Hạt giống tâm hồn*, *Tuyển chọn những câu chuyện hay nhất*, nhiều tác giả, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, trang 59)

Câu 4. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 5. (0,75 điểm) Câu: “Những việc đáng làm đều đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực.” là câu đơn hay câu ghép? Chỉ ra các thành phần câu.

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cách vượt qua khó khăn thử thách của em.

Câu 2. (4,0 điểm) Cảm nhận hai khổ thơ sau:

“Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vùng trăng sáng dịu hiền
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim !

Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đoá hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.”

(Trích *Viếng lăng Bác*, Viễn Phương, Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021, trang 58-59)

I. ĐỌC HIẾU:

1.

- Tác phẩm: Bếp lửa
- Tác giả: Băng Việt.

2. Chi tiết thể hiện tình yêu thương của bà là:

- Bà bảo ban cháu.
- Bà dạy cháu làm.
- Bài chăm cháu học.

3. Điệp: Bà....

Tác dụng:

- Sử dụng biện pháp điệp tạo sự nhịp nhàng cho câu thơ.
- Sử dụng biện pháp điệp nhằm nhấn mạnh sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bà dành cho cháu.

4. Phương thức biểu đạt chính là: Nghị luận.

5.

- Câu đơn.

- Thành phần câu:

+ Chủ ngữ: Những việc đáng làm

+ Vị ngữ: đều đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực.

II. LÀM VĂN:

Câu 1:

Cách giải:

* **Yêu cầu về hình thức:** Viết đoạn văn đảm bảo khoảng 200 chữ.

* **Yêu cầu về nội dung:**

- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Cách vượt qua khó khăn thử thách.
- Thử thách, khó khăn là những tình huống, những việc làm gian khổ, đòi hỏi con người cần phải có nghị lực, ý chí thì mới có thể vượt qua.

- Cách vượt qua khó khăn thử thách
- + Để vượt qua được khó khăn, thử thách thì chúng ta cần phải rèn luyện lòng dũng cảm, tinh kiêm trì.
- + Trau dồi đầy đủ những kiến thức, kỹ năng cần có cho tương lai để đương đầu với thử thách
- + Cần phải có ước mơ, mục tiêu cho bản thân thì mọi khó khăn, thử thách cũng sẽ vượt qua.
- + Hãy coi những khó khăn, thử thách đó là phép thử để dẫn đến thành công cho bản thân.
- + ...
- Liên hệ bản thân, mở rộng.

Câu 2:

Cách giải:

I. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả Viễn Phương, tác phẩm Viếng lăng Bác
- Giới thiệu về khái quát nội dung của đoạn thơ: Hai khổ thơ nói tới cảm xúc của tác giả khi ở trong lăng và cảm xúc của ông khi sắp phải ra về.

II. Thân bài:

1. Cảm xúc trong lăng (khổ thơ đầu trong đoạn trích).

- Hai câu đầu: Lòng biết ơn thành kính đã chuyển thành nỗi xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác:
- + Nói giàm, nói tránh: “giác ngủ bình yên” – Bác như còn sống mãi, chỉ là vừa chợp mắt sau bao đêm không ngủ vì nước, vì dân.
- + Ân dụ “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi nhiều liên tưởng:
 - 1- không gian trang nghiêm, ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo nơi Bác nằm;
 - 2- những vần thơ tràn đầy trăng của Bác;
 - 3- tâm hồn cao đẹp, sáng trong của Bác.
- Hai câu sau:
- + Ân dụ “trời xanh” cho thấy: Bác vẫn còn mãi với non sông như trời xanh luôn vĩnh hằng, bất biến; Người đã hóa thân vào thiên nhiên, đất nước.
- + Động từ “nhói”: diễn tả trực tiếp nỗi đau đớn, nghẹn ngào, tiếc thương của tác giả cũng như triệu triệu người Việt Nam trước sự thật Bác không còn nữa.
- + Kết câu “Vẫn biết... mà sao”: diễn tả sự mâu thuẫn giữa lí trí và cảm xúc của tác giả khi đứng trước linh cữu Bác. (Dù vẫn tin là Bác còn sống mãi với non sông nhưng không thể không đau xót trước sự ra đi của Người).

2. Tâm trạng, mong ước khi sắp phải ra về (khổ thơ thứ 2 trong đoạn trích)

- Câu đầu: như một lời giã biệt;
- + Cụm từ “thương trào nước mắt” diễn tả trực tiếp cảm xúc luyến tiếc, bịn rịn, không muốn xa rời Bác an nghỉ.
- Ba câu sau: điệp ngữ “muốn làm” nhấn mạnh ước nguyện của tác giả:
 - + Muốn làm con chim: cắt tiếng hót quanh lăng.
 - + Muốn làm đóa hoa: tỏa hương nơi Bác yên nghỉ.
 - + Muốn làm cây tre trung hiếu: giữ giấc ngủ bình yên cho Người.

-> Ước muốn được hòa nhập vào những sự vật quanh Bác, mãi được ở bên Bác -> Tâm lòng thùy chung, lòng kính yêu vô hạn của tác giả nói riêng và nhân dân nói chung với Bác.

- Hình ảnh cây tre khép lại bài thơ tạo ra kết cấu đầu cuối tương ứng cho bài, gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc, làm đậm nét thêm vẻ đẹp của cây tre, đồng thời giúp cho dòng cảm xúc được lắng đọng, trọn vẹn.

III. Kết bài

- Nội dung: Đoạn thơ nói riêng và bài thơ nói chung đã thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của tác giả và mọi người dân đối với Bác khi vào lăng viếng Người.

- Nghệ thuật: Bài thơ có giọng điệu trang trọng và tha thiết, nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp, gợi cảm xúc, ngôn ngữ thơ bình dị.

-----HẾT-----